

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Giới thiệu về dự án.**

- Tên dự án đầu tư xây dựng: Xây dựng tuyến đường nối từ đường Cầu Giấy đến Khu đô thị mới Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Chủ đầu tư: UBND phường Cầu Giấy

- Chức năng nhiệm vụ của Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng Phường Cầu Giấy: tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng kế hoạch; thực hiện cung cấp đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu; ký kết hợp đồng, triển khai thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng;...

- Địa điểm xây dựng: Phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

- Loại công trình: công trình giao thông, cấp II

- Quy mô dự án, chỉ tiêu quy hoạch: giữa nguyên các chỉ tiêu theo Quyết định số 1576/QĐ-SXD ngày 13/11/2019 của Sở xây dựng Hà Nội phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ đường Cầu Giấy đến Khu đô thị mới Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Giải pháp thiết kế: đã được Sở Xây dựng Hà Nội phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán tại Quyết định số 1576/QĐ-SXD ngày 13/11/2019.

- Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

+ Điều chỉnh mô đun đàn hồi yêu cầu của tuyến đường lên  $E_{yc} \geq 190$  Mpa để đảm bảo đồng bộ về kết cấu áo đường trên toàn bộ tuyến đường 2,5 Khu đô thị mới Dịch Vọng – Dương Đình Nghệ; Vũ Phạm Hàm – Trần Duy Hưng; Ngụy Như Kon Tum – Nguyễn Trãi.

+ Cập nhật, điều chỉnh một số quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho dự án cho phù hợp với quy định hiện hành như: QCVN 41:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ, TCVN 13567-1:2022 Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng thi công và nghiệm thu phần 1 Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường, TCVN 8859:2023 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường – thi công và nghiệm thu,..

+ Giữ nguyên cao độ đường đỏ, điều chỉnh kết cấu áo đường: Bê tông nhựa chặt BTNC16 dày 5cm; tưới dính bám tiêu chuẩn 0,5kg/m<sup>2</sup>; bê tông nhựa chặt BTNC19 dày 7cm; tưới thấm bám tiêu chuẩn 1,0kg/m<sup>2</sup>; móng cấp phối đá dăm loại I dày 45cm; móng cấp phối đá dăm loại II dày 50cm; rải vải địa kỹ thuật không dẹt cường độ 12kN/m; lớp đáy áo đường đắp bằng cát đen đầm chặt  $K \geq 0,98$  dày 30cm.

+ Điều chỉnh thiết kế tổ chức giao thông trên tuyến cho phù hợp với QCVN 41:2024/BGTVT, phù hợp với hiện trạng khu vực và tổ chức giao thông các đoạn trên tuyến đường 2,5 đảm bảo đồng bộ.

## **2. Giới thiệu gói thầu:**

2.1. Tên gói thầu: Gói thầu số 17: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với gói thầu Toàn bộ phần xây lắp và Gói thầu Xây dựng đèn tín hiệu nút giao và lắp đặt thiết bị

2.2. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

2.3 Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

2.4 Loại hợp đồng: Trọn gói.

2.5. Thời gian thực hiện gói thầu: 180 ngày.

2.6 Giá gói thầu: Giá gói thầu bao gồm đầy đủ thuế phí theo quy định hiện hành, thuế suất thuế GTGT là 10% (Khối lượng và Dự toán (Giá) gói thầu đang được lập tương ứng mức thuế VAT là 10%. Để có căn cứ đưa về một mặt bằng đánh giá về tài chính, nhà thầu phải lập giá dự thầu chào cụ thể mức thuế VAT 10%. Tại thời điểm thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ xác định giá trị khối lượng xây dựng hoàn thành tương ứng với mức thuế VAT tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán).

## **3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu**

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ Gói thầu số 17: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với gói thầu Toàn bộ phần xây lắp và Gói thầu Xây dựng đèn tín hiệu nút giao và lắp đặt thiết bị thuộc Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường Cầu Giấy đến Khu đô thị mới Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội đúng thời gian và tiến độ yêu cầu với khối lượng đầy đủ, có chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng hồ sơ dự án, đáp ứng được nhiệm vụ của dự án và các yêu cầu theo quy định hiện hành.

## **II. Phạm vi công việc:**

1. Mục đích: Lựa chọn nhà thầu Tư vấn Gói thầu số 17: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với gói thầu Toàn bộ phần xây lắp và Gói thầu Xây dựng đèn tín hiệu nút giao và lắp đặt thiết bị Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường Cầu Giấy đến Khu đô thị mới Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Phạm vi công việc: Nhà thầu tư vấn giám sát giúp Chủ đầu tư thực hiện các nhiệm vụ về quản lý chất lượng, tiến độ, khối lượng và giá thành xây dựng công trình, quản lý an toàn lao động, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và các an toàn khác theo quy định của pháp luật về xây dựng công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình.

2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn: Thực hiện theo Điều 120, Điều 122 – Luật xây dựng số 50/2014/QH13; Điều 19 - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện của các cơ quan có thẩm quyền có liên quan.

3. Thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay khi hợp đồng được ký.

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, nhà tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

- Nhà thầu thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản cho chủ đầu tư về công tác giám sát thi công theo định kỳ: tuần, tháng, giai đoạn, hạng mục, hoàn thành và không định kỳ khi có sự cố bất thường hoặc đột xuất theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Kế hoạch công việc của nhà thầu phải thể hiện rõ các nội dung công việc từ khâu chuẩn bị khởi công cho đến khi hoàn thiện công trình.

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế. Trường hợp cần thiết Chủ đầu tư có thể yêu cầu và nhà thầu phải bố trí Nhân sự của nhà thầu có mặt để chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu tham gia gói thầu này.

- Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí đáp ứng yêu cầu tại Chương III của E-HSMT.

- Nhân lực của Nhà thầu tư vấn phải đủ điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực trong pháp luật xây dựng được quy định.

- Chức danh, trình độ và thời gian của nhân lực dự kiến tham gia thực hiện công việc được quy định cụ thể trong hợp đồng. Trường hợp thay đổi nhân lực, bên nhận thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho bên giao thầu, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT và được Chủ đầu tư chấp thuận.

### **V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

#### ***V.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên giao thầu***

1. Quyền của bên giao thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 25 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP; Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; Nghị định 50/2021/NĐ-CP; Nghị định 35/2023/NĐ-CP; Văn bản 02/VBHN-BXH ngày 17/5/2021, các văn bản hướng dẫn có liên quan và các quy định sau:

- a) Được quyền sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn theo hợp đồng.
- b) Từ chối nghiệm thu sản phẩm tư vấn không đạt chất lượng theo hợp đồng.
- c) Kiểm tra chất lượng công việc của bên nhận thầu nhưng không được làm cản trở hoạt động bình thường của bên nhận thầu.
- d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của bên giao thầu theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP và các quy định sau:

a) Cung cấp cho bên nhận thầu thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).

b) Bảo đảm quyền tác giả đối với sản phẩm tư vấn có quyền tác giả theo hợp đồng.

c) Giải quyết kiến nghị của bên nhận thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

d) Thanh toán đầy đủ cho bên nhận thầu theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.

đ) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## ***V.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên nhận thầu***

1. Quyền của bên nhận thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Nghị định số [37/2015/NĐ-CP](#); Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; Nghị định 50/2021/NĐ-CP; Nghị định 35/2023/NĐ-CP; Văn bản 02/VBHN-BXH ngày 17/5/2021, các văn bản hướng dẫn có liên quan và các quy định sau:

a) Yêu cầu bên giao thầu cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ tư vấn và phương tiện làm việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).

b) Được đề xuất thay đổi điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn vì lợi ích của bên giao thầu hoặc khi phát hiện các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm tư vấn.

c) Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài phạm vi hợp đồng và những yêu cầu trái pháp luật của bên giao thầu.

d) Được đảm bảo quyền tác giả theo quy định của pháp luật (đối với những sản phẩm tư vấn có quyền tác giả).

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của bên nhận thầu theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP và các quy định sau:

a) Hoàn thành công việc đúng tiến độ, chất lượng theo thỏa thuận trong hợp đồng.

b) Đối với hợp đồng thiết kế: Tham gia nghiệm thu công trình xây dựng cùng chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng, giám sát tác giả, trả lời các nội dung có liên quan đến hồ sơ thiết kế theo yêu cầu của bên giao thầu.

c) Bảo quản và giao lại cho bên giao thầu những tài liệu và phương tiện làm việc do bên giao thầu cung cấp theo hợp đồng sau khi hoàn thành công việc (nếu có).

d) Thông báo ngay bằng văn bản cho bên giao thầu về những thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện làm việc không bảo đảm chất lượng để hoàn thành công việc.

đ) Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng hoặc pháp luật có quy định.

e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

*Và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật (nếu có). Trường hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và các qui định của pháp luật được quy định ở trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.*